

# TÁC ĐỘNG CỦA QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG DỰA TRÊN CÔNG NGHỆ Đám mây ĐỐI VỚI TÍNH LINH HOẠT VÀ SỰ NHANH NHẼN CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TẠI KHU VỰC TP. HỒ CHÍ MINH

TS. Nhan Cẩm Trí\*

Nghiên cứu này điều tra tác động của quản lý chuỗi cung ứng dựa trên đám mây đối với sự nhanh nhẹn của tổ chức và tính linh hoạt của tổ chức. Mẫu nghiên cứu gồm 265 nhà quản lý và nhân viên của các công ty sản xuất và logistics đã triển khai các giải pháp SCM dựa trên đám mây tại khu vực Thành phố Hồ Chí Minh. Để xử lý dữ liệu, nghiên cứu này sử dụng phương pháp phương trình cấu trúc (SEM). Theo kết quả nghiên cứu, SCM dựa trên đám mây có ảnh hưởng đáng kể về mặt thống kê đối với sự nhanh nhẹn và linh hoạt. Những phát hiện này có ý nghĩa thực tiễn và lý thuyết quan trọng và cung cấp những hiểu biết sâu sắc có thể giúp các nhà quản lý và người thực hành đưa ra quyết định sáng suốt liên quan đến việc triển khai các giải pháp SCM dựa trên đám mây và phát triển các chiến lược nâng cao tính linh hoạt và khả năng cạnh tranh của chuỗi cung ứng.

• Từ khóa: công nghệ đám mây, chuyển đổi số, logistics, quản lý chuỗi cung ứng, sự nhanh nhẹn, tính linh hoạt.

In this study, the effects of cloud-based supply chain management on organizational agility are examined. The study sample consisted of 265 managers and staff members from logistics and industrial firms in the Ho Chi Minh City region that used cloud-based supply chain management systems. This study uses the structural equation (SEM) method to process the data. The findings indicate that cloud-based supply chain management significantly affects flexibility and agility. These findings have significant theoretical and practical ramifications and offer information that can assist managers and practitioners in selecting cloud-based supply chain management solutions and creating plans that improve supply chain competitiveness and agility.

• Key words: cloud technology, digital transformation, logistics, supply chain management, agility, flexibility.

JEL codes: C5, G3

Ngày gửi bài: 30/12/2024

Ngày gửi phản biện: 03/02/2025

Ngày nhận kết quả và sửa phản biện: 10/02/2025

Ngày chấp nhận đăng: 27/02/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfar.v25.i283.14>

## 1. Giới thiệu

Quản lý chuỗi cung ứng (SCM) đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp sản phẩm và dịch vụ hiện nay (Bag et al., 2020). Mục tiêu chính của SCM là tối ưu hóa việc phân phối hàng hóa và dịch

vụ, từ nhà cung cấp đến khách hàng cuối cùng, đồng thời giảm thiểu chi phí và tối đa hóa sự hài lòng của khách hàng (Dzikriansyah et al., 2023). SCM đòi hỏi phải tích hợp nhiều chức năng như mua sắm, sản xuất, quản lý hàng tồn kho, hậu cần và phân phối vào một quy trình liền mạch và hiệu quả. Trong những năm gần đây, điện toán đám mây đã nổi lên như một công nghệ có tiềm năng cách mạng hóa quản lý chuỗi cung ứng (Gammelgaard & Nowicka, 2024). Công nghệ đám mây cung cấp một nền tảng để chia sẻ dữ liệu, ứng dụng và tài nguyên điện toán qua internet, cho phép các tổ chức truy cập với mức độ phức tạp cao.

Quản lý chuỗi cung ứng dựa trên đám mây ngày càng trở nên phổ biến trong những năm gần đây, khi nhiều tổ chức tìm cách tận dụng lợi ích của điện toán đám mây để cải thiện hiệu suất và hiệu quả chuỗi cung ứng (Murray, 2022). Quản lý chuỗi cung ứng dựa trên đám mây có một số lợi thế so với các phương pháp quản lý chuỗi cung ứng truyền thống. Một trong những lợi thế chính của quản lý chuỗi cung ứng dựa trên đám mây là khả năng cải thiện sự hợp tác và khả năng hiển thị thời gian thực. Công nghệ này cho phép các tổ chức chia sẻ dữ liệu và thông tin với các nhà cung cấp, khách hàng và đối tác trong thời gian thực, cho phép cộng tác và phối hợp lớn hơn. Điều này có thể giúp giảm sự chậm trễ, sai sót và chi phí, đồng thời cải thiện hiệu quả và hiệu quả tổng thể của chuỗi cung ứng. Một ưu điểm khác của quản lý chuỗi cung ứng dựa trên

\* Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh; email: [trinc@uef.edu.vn](mailto:trinc@uef.edu.vn)

đám mây là khả năng tận dụng phân tích dữ liệu và khả năng học máy để cải thiện việc ra quyết định. Đám mây cung cấp một nền tảng lưu trữ và xử lý khối lượng lớn dữ liệu. Các doanh nghiệp có thể sử dụng để tìm hiểu hành vi khách hàng, xu hướng thị trường và hiệu suất chuỗi cung ứng. Bằng cách sử dụng phân tích dữ liệu và thuật toán học máy, các tổ chức có thể đưa ra quyết định sáng suốt hơn về quản lý hàng tồn kho, lập kế hoạch sản xuất và tối ưu hóa hậu cần. Điều này giúp giảm chi phí và cải thiện sự hài lòng của khách hàng (Bag et al., 2020).

Mặc dù có những lợi ích tiềm năng nhưng công nghệ này cũng có một số thách thức mà các tổ chức phải vượt qua mới có thể áp dụng thành công phương pháp này. Một trong những thách thức chính là bảo mật dữ liệu và mối quan tâm về quyền riêng tư. Công nghệ đám mây liên quan đến việc chia sẻ dữ liệu và thông tin nhạy cảm qua internet. Điều này có thể làm tăng nguy cơ vi phạm dữ liệu và tấn công mạng. Do đó, các tổ chức phải thực hiện các biện pháp bảo mật mạnh mẽ để bảo vệ dữ liệu và đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan (Awan et al., 2022). Các vấn đề tích hợp là một thách thức khác mà các tổ chức có thể gặp phải khi áp dụng quản lý chuỗi cung ứng dựa trên đám mây. Đám mây liên quan đến việc tích hợp nhiều hệ thống, nền tảng và ứng dụng, có thể phức tạp và tốn thời gian. Do đó, các tổ chức phải đảm bảo rằng các hệ thống hiện có của họ tương thích với các giải pháp dựa trên đám mây và đầu tư vào đào tạo và hỗ trợ cần thiết để đảm bảo quá trình chuyển đổi suôn sẻ.

Ngoài những thách thức này, hiện nay các nghiên cứu thực nghiệm khám phá mối quan hệ giữa quản lý chuỗi cung ứng dựa trên đám mây và sự nhanh nhẹn của tổ chức vẫn còn hạn chế, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam. Trong khi đó, mối quan hệ trên là một yếu tố quan trọng cho phép các tổ chức phản ứng nhanh chóng và hiệu quả với điều kiện thị trường thay đổi và nhu cầu của khách hàng. Sự nhanh nhẹn của tổ chức là một lợi thế cạnh tranh quan trọng có thể cho phép các tổ chức điều chỉnh các chiến lược và hoạt động để đáp ứng với các cơ hội và mối đe dọa mới. Từ đó, cần có các nghiên cứu thực nghiệm đánh giá tác động của quản lý chuỗi cung ứng dựa trên đám mây đối với sự nhanh nhẹn của tổ chức và xác định các cơ chế thông qua đó việc áp dụng đám mây có thể cải thiện sự nhanh nhẹn của tổ chức (Mohsin et al., 2022).

Nghiên cứu này đóng góp vào tài liệu về quản lý chuỗi cung ứng và điện toán đám mây bằng cách điều tra tác động của quản lý chuỗi cung ứng dựa

trên đám mây đối với sự nhanh nhẹn của tổ chức, sử dụng phương pháp Mô hình hóa phương trình cấu trúc (SEM). Bằng cách sử dụng SEM, nghiên cứu này tìm cách cung cấp sự hiểu biết toàn diện về tác động của quản lý chuỗi cung ứng dựa trên đám mây đối với sự nhanh nhẹn của tổ chức và xác định các cơ chế thông qua đó việc áp dụng đám mây có thể cải thiện sự nhanh nhẹn của tổ chức. Nghiên cứu này cũng có ý nghĩa thực tế đối với các nhà quản lý chuỗi cung ứng, những người đang xem xét áp dụng các công nghệ đám mây để cải thiện hiệu suất chuỗi cung ứng và sự nhanh nhẹn của tổ chức.

## 2. Cơ sở lý thuyết

Quản lý chuỗi cung ứng (SCM) là một quá trình liên quan đến việc điều phối và quản lý các hoạt động trên toàn bộ mạng lưới chuỗi cung ứng. Mục tiêu chính của SCM là cải thiện quá trình luân chuyển hàng hóa, dữ liệu và tiền trong chuỗi cung ứng. Mục tiêu của SCM là đạt được sự hài lòng của khách hàng, giảm chi phí và nâng cao lợi nhuận. Để đạt được những mục tiêu này, các tổ chức đã sử dụng công nghệ dựa trên đám mây như một phương tiện để tăng cường hiệu suất và sự nhanh nhẹn của chuỗi cung ứng (Awan et al., 2022). Điện toán đám mây là một mô hình giúp người dùng tiếp cận tài nguyên điện toán qua internet mà không cần có bất kỳ cơ sở hạ tầng hoặc phần cứng.

SCM dựa trên đám mây mang lại nhiều lợi ích cho các tổ chức như khả năng mở rộng, tính linh hoạt, khả năng truy cập và hiệu quả chi phí. Bằng cách tận dụng các công nghệ đám mây, các tổ chức có thể cải thiện hiệu suất chuỗi cung ứng bằng cách cho phép thực hiện theo thời gian thực, giảm thời gian giao hàng, cải thiện quản lý hàng tồn kho và tăng cường bảo mật dữ liệu (Murray, 2022). Sự nhanh nhẹn của tổ chức là một khía cạnh quan trọng của quản lý chuỗi cung ứng, vì nó cho phép các tổ chức phản ứng nhanh chóng và hiệu quả với những thay đổi trên thị trường, nhu cầu của khách hàng. Từ đó, giả thuyết nghiên cứu sau được đề xuất:

*Giả thuyết H1: SCM dựa trên đám mây có tác động tích cực trực tiếp đến sự linh hoạt của chuỗi*

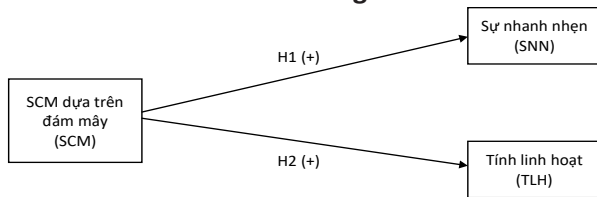
Sự nhanh nhẹn của tổ chức đề cập đến khả năng cảm nhận và đáp ứng với những thay đổi trong môi trường một cách kịp thời và hiệu quả. Sự nhanh nhẹn có thể đạt được thông qua các chiến lược khác nhau như tính linh hoạt của chuỗi cung ứng (MacCarthy & Ivanov, 2022). Một số nghiên cứu đã điều tra tác động của các công nghệ dựa trên đám mây đối với hiệu suất và sự nhanh nhẹn của chuỗi cung ứng. Yang và cộng sự (2022) phát hiện

ra rằng SCM dựa trên đám mây có thể tăng cường sự nhanh nhẹn của chuỗi cung ứng bằng cách cải thiện chia sẻ thông tin, giảm chi phí phối hợp và tăng cường khả năng hiển thị chuỗi cung ứng. Tương tự, Hsu et al. (2022) nhận thấy rằng SCM dựa trên đám mây có thể nâng cao hiệu suất chuỗi cung ứng bằng cách cải thiện sự hợp tác, giảm chi phí hàng tồn kho và tăng cường khả năng đáp ứng. Mặc dù sự quan tâm đối với SCM dựa trên đám mây ngày càng tăng, nhưng vẫn chưa có các bằng chứng thực nghiệm về mối quan hệ giữa SCM dựa trên đám mây và sự linh hoạt của tổ chức. Từ đó, tác giả đề xuất giả thuyết nghiên cứu như sau:

*Giả thuyết H2: SCM dựa trên đám mây có tác động tích cực trực tiếp đến tính linh hoạt của chuỗi cung ứng.*

Mô hình nghiên cứu được sử dụng trong nghiên cứu này dựa trên khung khái niệm được trình bày như trên. Mô hình đề xuất rằng SCM dựa trên đám mây có tác động tích cực trực tiếp đến sự nhanh nhẹn và linh hoạt của chuỗi cung ứng (Hình 1).

Hình 1. Mô hình nghiên cứu



Nguồn: Đề xuất của tác giả

3. Phương pháp nghiên cứu

Dữ liệu được thu thập từ 265 nhà quản lý và nhân viên của các công ty sản xuất và hậu cần đã triển khai các giải pháp SCM dựa trên đám mây tại khu vực thành phố Hồ Chí Minh. Mẫu được chọn bằng kỹ thuật lấy mẫu có mục đích. Bảng câu hỏi khảo sát được kiểm tra trước để đảm bảo tính hợp lệ và độ tin cậy. Nghiên cứu thí điểm với 20 người tham gia. Dữ liệu thu thập sau đó được phân tích bằng cách sử dụng Mô hình phương trình cấu trúc (SEM), đây là một phương pháp thống kê cho phép ước tính các mối quan hệ phức tạp giữa nhiều biến. SEM là một phương pháp phù hợp cho nghiên cứu này vì nó có thể mô hình hóa mối quan hệ giữa các cấu trúc tiềm ẩn và các biến quan sát được.

Các câu hỏi khảo sát được chọn lọc từ các nghiên cứu trước, có điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh nghiên cứu và sử dụng thang đo Likert 5 điểm. Thang đo SCM được dựa vào nghiên cứu của Closs và cộng sự (2011) bao gồm 5 câu hỏi khảo sát. Thang đo sự nhanh nhẹn bao gồm 5 câu hỏi khảo sát, được chọn từ nghiên cứu của Christopher

(2016). Thang đo tính linh hoạt bao gồm 4 câu hỏi khảo sát, tham khảo từ nghiên cứu của Huo et al. (2021) little is known about how to enable such learning. This study empirically investigates the impact of information sharing on different types of supply chain learning (internal, supplier, and customer learning

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Kết quả mô hình đo lường

Bảng 1. Kết quả đánh giá mô hình đo lường

Biến	Hệ số tải ngoài	AVE	Cronbach's Alpha	CR
<b>SCM dựa trên đám mây (SCM)</b>				
SCM1	0,61	0,61	0,89	0,78
SCM2	0,71			
SCM3	0,51			
SCM4	0,62			
SCM5	0,61			
<b>Sự nhanh nhẹn (SNN)</b>				
SNN1	0,72	0,67	0,93	0,91
SNN2	0,62			
SNN3	0,77			
SNN4	0,52			
SNN5	0,61			
<b>Tính linh hoạt (TLH)</b>				
TLH1	0,53	0,61	0,90	0,85
TLH2	0,79			
TLH3	0,55			
TLH4	0,66			

Nguồn: Kết quả phân tích SmartPLS 4.0

Kết quả bảng 1 cho thấy hệ số tải ngoài và giá trị Cronbach alpha nằm trong phạm vi đề xuất từ 0,89 đến 0,93; các giá trị CR nằm trong giá trị ngưỡng là 0,70 (0,78 đến 0,91). Các giá trị AVE lớn hơn 0,50, dao động trong khoảng từ 0,61 đến 0,66 (Hair và cộng sự, 2021). Tất cả các tiêu chí này hỗ trợ tính hợp lệ và độ tin cậy của các thang đo.

4.2. Kết quả mô hình cấu trúc

Bảng 2. Kết quả đánh giá tiêu chí Fornell và Larcker

	SCM	SNN	TLH
SCM	0,83		
SNN	0,45	0,89	
TLH	0,53	0,24	0,81

Bảng 2 hiển thị kết quả đánh giá tiêu chí Fornell và Larcker. Những phát hiện trong Bảng 1 và Bảng 2 chứng minh rằng tất cả các giá trị thu được đáp ứng các tiêu chí được đề xuất. Do đó, mô hình đo lường là chính xác. Các kết quả hệ số đường dẫn được trình bày trong Bảng 3 đã xác nhận các giả thuyết được đề xuất.

Giả thuyết	Tác động	Hệ số ước lượng	S.E	C.R	Giá trị p	Kết luận
H1	SCM => SNN	0,14	0,04	1,22	0,02	Chấp nhận
H2	SCM => TLH	0,22	0,03	2,11	0,03	Chấp nhận



Kết quả của nghiên cứu này cung cấp những hiểu biết có giá trị về mối quan hệ giữa SCM dựa trên đám mây và sự nhanh nhẹn của chuỗi cung ứng. Kết quả phân tích SEM cho thấy SCM dựa trên đám mây có tác động tích cực đáng kể đến sự nhanh nhẹn của chuỗi cung ứng, với hệ số hồi quy được chuẩn hóa là 1,111 ( $p = 0,02$ ). Điều này chỉ ra rằng khi các công ty triển khai các giải pháp SCM dựa trên đám mây có thể cải thiện khả năng phản ứng nhanh chóng và hiệu quả với những thay đổi về nhu cầu.

Kết quả cũng cho thấy sự linh hoạt của chuỗi cung ứng, SCM dựa trên đám mây có thể tăng cường tính linh hoạt của chuỗi cung ứng bằng cách cho phép các công ty nhanh chóng điều chỉnh quy trình sản xuất, phân phối và quản lý hàng tồn kho để đáp ứng với những thay đổi về nhu cầu, cung và điều kiện thị trường. Hệ số hồi quy chuẩn hóa của mối quan hệ này là 2,101 ( $p = 0,04$ ). Điều này cho thấy SCM dựa trên đám mây có thể tăng cường khả năng phục hồi chuỗi cung ứng bằng cách cho phép các công ty quản lý rủi ro và gián đoạn hiệu quả hơn và nhanh chóng phục hồi sau sự gián đoạn chuỗi cung ứng.

Ý nghĩa thực tế của những phát hiện này rất có ý nghĩa đối với các nhà quản lý trong ngành sản xuất và hậu cần. Kết quả cho thấy các công ty có thể đạt được mức độ nhanh nhẹn của chuỗi cung ứng cao hơn bằng cách áp dụng các giải pháp SCM dựa trên đám mây và bằng cách tập trung vào việc tăng cường tính linh hoạt của chuỗi cung ứng. Ý nghĩa lý thuyết của những phát hiện này cũng rất có ý nghĩa. Nghiên cứu cung cấp bằng chứng thực nghiệm để hỗ trợ các khung lý thuyết đề xuất tác động tích cực của SCM dựa trên đám mây đối với sự nhanh nhẹn của chuỗi cung ứng.

Nhìn chung, kết quả của nghiên cứu này đóng góp có giá trị cho các tài liệu về sự nhanh nhẹn của chuỗi cung ứng và SCM dựa trên đám mây. Những phát hiện này có thể giúp các nhà quản lý đưa ra quyết định sáng suốt liên quan đến việc triển khai các giải pháp SCM dựa trên đám mây và phát triển các chiến lược nâng cao tính linh hoạt và khả năng cạnh tranh của chuỗi cung ứng. Ngoài ra, nghiên cứu cung cấp nền tảng cho nghiên cứu trong tương lai có thể khám phá mối quan hệ giữa SCM dựa trên đám mây và các khía cạnh khác của hiệu suất chuỗi cung ứng.

### Kết luận

Kết quả của nghiên cứu này có ý nghĩa thực tế quan trọng đối với các nhà quản lý trong ngành sản

xuất và hậu cần. Các phát hiện cho thấy các công ty có thể đạt được mức độ nhanh nhẹn của chuỗi cung ứng cao hơn bằng cách áp dụng các giải pháp SCM dựa trên đám mây và bằng cách tập trung vào việc tăng cường tính linh hoạt của chuỗi cung ứng. Điều này có thể đạt được thông qua các chiến lược như thực hiện các quy trình chuỗi cung ứng nhanh, sử dụng phân tích dữ liệu và các công cụ giám sát thời gian thực, và phát triển quan hệ đối tác và hợp tác với các nhà cung cấp và khách hàng. Kết quả của nghiên cứu này có thể giúp các nhà quản lý đưa ra quyết định sáng suốt liên quan đến việc triển khai các giải pháp SCM dựa trên đám mây và phát triển các chiến lược nâng cao tính linh hoạt và khả năng cạnh tranh của chuỗi cung ứng.

Nghiên cứu cung cấp bằng chứng thực nghiệm để hỗ trợ các khung lý thuyết đề xuất tác động tích cực của SCM dựa trên đám mây đối với sự nhanh nhẹn của chuỗi cung ứng. Hơn nữa, nghiên cứu góp phần phát triển các khung lý thuyết giải thích vai trò của tính linh hoạt của chuỗi cung ứng. Kết quả của nghiên cứu này cũng có thể cung cấp thông tin cho nghiên cứu trong tương lai về sự nhanh nhẹn của chuỗi cung ứng và SCM dựa trên đám mây. Hơn thế, nghiên cứu cung cấp nền tảng cho nghiên cứu sâu hơn có thể khám phá mối quan hệ giữa SCM dựa trên đám mây và các khía cạnh khác của hiệu suất chuỗi cung ứng, chẳng hạn như chi phí, chất lượng và tính bền vững.

### Tài liệu tham khảo:

- Awon, F. H., Dunning, L., Jamil, K., Mustafa, S., Atif, M., Gul, R. F., & Guangyu, Q. (2022). Mediating Role of Green Supply Chain Management Between Lean Manufacturing Practices and Sustainable Performance. *Frontiers in Psychology*, 12(January), 1–11. <https://doi.org/10.3389/fpsyg.2021.810504>
- Bag, S., Gupta, S., Kumar, S., & Sivarajah, U. (2020). Role of technological dimensions of green supply chain management practices on firm performance. *Journal of Enterprise Information Management*, 34(1), 1–27. <https://doi.org/10.1108/JEIM-10-2019-0324>
- Closs, D. J., Speier, C., & Meacham, N. (2011). Sustainability to support end-to-end value chains: The role of supply chain management. *Journal of the Academy of Marketing Science*, 39(1), 101–116. <https://doi.org/10.1007/s11747-010-0207-4>
- Christopher, M. (2016). *Logistics & Supply Chain Management*, 5th ed., Pearson Education Limited.
- Dzikriansyah, M. A., Masudin, I., Zulfikarjah, F., Jihadi, M., & Jaimiko, R. D. (2023). The role of green supply chain management practices on environmental performance: A case of Indonesian small and medium enterprises. *Cleaner Logistics and Supply Chain*, 6(March 2022), 100100. <https://doi.org/10.1016/j.clscn.2023.100100>
- Gammelgaard, B., & Nowicka, K. (2024). Next generation supply chain management: the impact of cloud computing. *Journal of Enterprise Information Management*, 37(4), 1140–1160. <https://doi.org/10.1108/JEIM-09-2022-0317>
- Hair, J., Hult, G. T. M., Ringle, C. M., Sarstedt, M., Danks, N. P., & Ray, S. (2021). *Partial Least Squares Structural Equation Modeling (PLS-SEM) Using R*. Springer Nature.
- Hsu, C. H., He, X., Zhang, T. Y., Chang, A. Y., Liu, W. L., & Lin, Z. Q. (2022). Enhancing Supply Chain Agility with Industry 4.0 Enablers to Mitigate Ripple Effects Based on Integrated QFD-MCDM: An Empirical Study of New Energy Materials Manufacturers. *Mathematics*, 10(10), 1–35. <https://doi.org/10.3390/math10101635>
- Huo, B., Haq, M. Z. U., & Gu, M. (2021). The impact of information sharing on supply chain learning and flexibility performance. *International Journal of Production Research*, 59(5), 1411–1434. <https://doi.org/10.1080/00207543.2020.1824082>
- MacCarthy, B. L., & Ivanov, D. (2022). The Digital Supply Chain—emergence, concepts, definitions, and technologies. *The Digital Supply Chain*, January 2022, 3–24. <https://doi.org/10.1016/B978-0-323-91614-1.00001-0>
- Mohsin, A. K. M., Tishar, H., Abid Hossain, S. F., Shams Chisty, K. K., Masum Iqbal, M., Kamruzzaman, M., & Rahman, S. (2022). Green logistics and environment, economic growth in the context of the Belt and Road Initiative. *Heliyon*, 8(6), e09641. <https://doi.org/10.1016/j.heliyon.2022.e09641>
- Murray, M. J. (2022). Teaching How Supply Chain Operations Impact Financial Results: A Case Study Using Cloud-Based Simulation. *Southwestern Business Administration Journal*, 20(1), 1–16. <https://digitalscholarship.lsu.edu/sbj/vol20/iss1/2/>
- Yang, Y., Zheng, Y., Xie, G., & Tian, Y. (2022). The Influence Mechanism of Strategic Partnership on Enterprise Performance: Exploring the Chain Mediating Role of Information Sharing and Supply Chain Flexibility. *Sustainability (Switzerland)*, 14(8). <https://doi.org/10.3390/su14084800>